

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Phương

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Lan Hương

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 29/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc tuyên bố một người đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2024/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Trần Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(*Anh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

***Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai tại Tòa án, người
yêu cầu là anh Trần Văn T trình bày như sau:***

Ông bà nội của anh là cụ Trần Văn T1 sinh năm 1914, mất năm 1972 và cụ Đoàn Thị Ụ sinh năm 1913, mất năm 1985. Lúc sinh thời cụ T1 và cụ Ụ sinh được hai người con gồm: ông Trần Văn V sinh năm 1948, mất năm 1998 và ông Trần Văn B, sinh năm 1952. Ông V chỉ sinh được một người con duy nhất là anh, ngoài ra không còn người con nào khác. Còn ông B cùng vợ là bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1958 cũng chỉ sinh được một người con chung duy nhất là anh

Trần Văn L sinh năm 1977(anh Lưu K có vợ, con), ngoài ra ông B và bà T2 không có con riêng hay con nuôi nào khác.

Đến năm 1999 ông B bỏ nhà đi biệt tích, gia đình đã thông báo và tìm kiếm, nhưng không tìm được. Năm 2006 anh L chết. Ngày 17/8/2015 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định tuyên bố mất tích đối với ông Trần Văn B theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T2. Đến năm 2017 bà T2 chết. Như vậy từ khi ông B bỏ đi cho đến nay đã 25 năm ông B vẫn không trở về, không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Hiện anh vẫn đang là người quản lý toàn bộ tài sản của vợ chồng ông B để lại.

Do đó anh Trần Văn T yêu cầu Tòa án ra Quyết định tuyên bố chú ruột anh là ông Trần Văn B đã chết để gia đình anh làm thủ tục mở thừa kế, chia tài sản mà chú ruột anh để lại.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc yêu cầu, Thẩm phán và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Thẩm phán -Chủ tọa phiên họp chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Trần Văn T, anh T phải chịu chi phí đăng tin tìm kiếm ông Trần Văn B và lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Trần Văn T là cháu gọi ông Trần Văn B là chú ruột, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất và thứ hai của ông B (cha, mẹ, vợ, con, anh ruột, ông bà nội ngoại) đều đã chết. Do đó anh T (là người thân thích duy nhất của ông B còn sống) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn B đã chết là phù hợp quy định của pháp luật. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Trần Văn B có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người yêu cầu là anh Trần Văn T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt anh T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của anh Trần Văn T, thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu, kết quả điều tra, xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ việc dân sự, có cơ sở xác định như sau:

Ông Trần Văn B là chú ruột của anh T, có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Khoảng năm 1999 ông B bỏ đi khỏi địa phương. Gia đình và người thân của ông B đã đi tìm kiếm ông B1 nơi nhưng không thấy và không ai biết ông B ở đâu.

Sau 14 năm kể từ này ông B bỏ đi, trên cơ sở đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T2 (vợ ông B), ngày 17/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 06/2015/QĐ-GQVDS tuyên bố ông Trần Văn B mất tích. Quyết định này không bị kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 24/8/2015.

Kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến nay đã hơn 03 năm, ông Trần Văn B2 không trở về địa phương và không có bất kỳ tin tức xác thực nào về việc ông B còn sống.

Quá trình thụ lý, giải quyết, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 05/2024/QĐ-TA ngày 27/5/2024 đối với ông Trần Văn B trên Đài Tiếng nói Việt Nam, B4, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo đúng quy định tại Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự (cụ thể: đã đăng tin tìm kiếm trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao ngày 27/5/2024; báo Công Lý trong ba số báo liên tiếp là số 43 ngày 29/5/2024, số 24 ngày 31/5/2024 và số 45 ngày 05/6/2024; phát trên sóng VOV2 Đ 3 lần liên tiếp vào các ngày 31/5, 01 và 02/6 năm 2024) song đến nay đã quá thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (27/5/2024) vẫn không có tin tức gì của ông Trần Văn B.

Tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự quy định:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người đã chết trong các trường hợp sau đây:

a) Sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống;

b) *Biệt tích trong chiến tranh sau 05 năm, kể từ ngày chiến tranh kết thúc mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống;*

c) *Bị tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai mà sau 02 năm, kể từ ngày tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai đó chấm dứt vẫn không có tin tức xác thực là còn sống, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;*

d) *Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”.*

Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Trần Văn T do đã hơn 03 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là ông Bình còn sống.

[3] Về việc xác định ngày ông Trần Văn B chết: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, trường hợp đã có Quyết định tuyên bố một người mất tích thì ngày chết được xác định là ngày đầu tiên kể tiếp ngày kết thúc thời hạn 03 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Quyết định tuyên bố mất tích số 06/2015/QĐ-GQVDS ngày 17/8/2015 của TAND thành phố Thái Bình đối với ông B3 hiệu lực pháp luật từ ngày 02/9/2015. Vậy ngày kết thúc thời hạn 03 năm trong trường hợp này được xác định là ngày 02/9/2018. Do đó, xác định ngày chết của ông Trần Văn B là ngày kế tiếp ngày 02/9/2018 tức là ngày 03/9/2018.

[4] Về chi phí, lệ phí:

Đối với chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Anh Trần Văn T3 thanh toán xong nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí: Anh Trần Văn T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Tuyên bố: Ông Trần Văn B, sinh năm 1952, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình đã chết.

Thời điểm chết của ông Trần Văn B được xác định là ngày 03/9/2018(*ngày mồng ba tháng chín năm hai nghìn không trăm mười tám*).

3. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần Văn B được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí: Anh Trần Văn T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001286 ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình được chuyển thành tiền lệ phí. Anh T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thái Bình;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình;
- UBND xã Vũ Đông(*khi quyết định có hiệu lực pháp luật*);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Thị Phụng